



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG



KHOA HỌC

*Sự chuyển thể của nước
và vòng tuần hoàn của nước*

TRONG TỰ NHIÊN

(Tiết 1)



Yêu cầu cần đạt

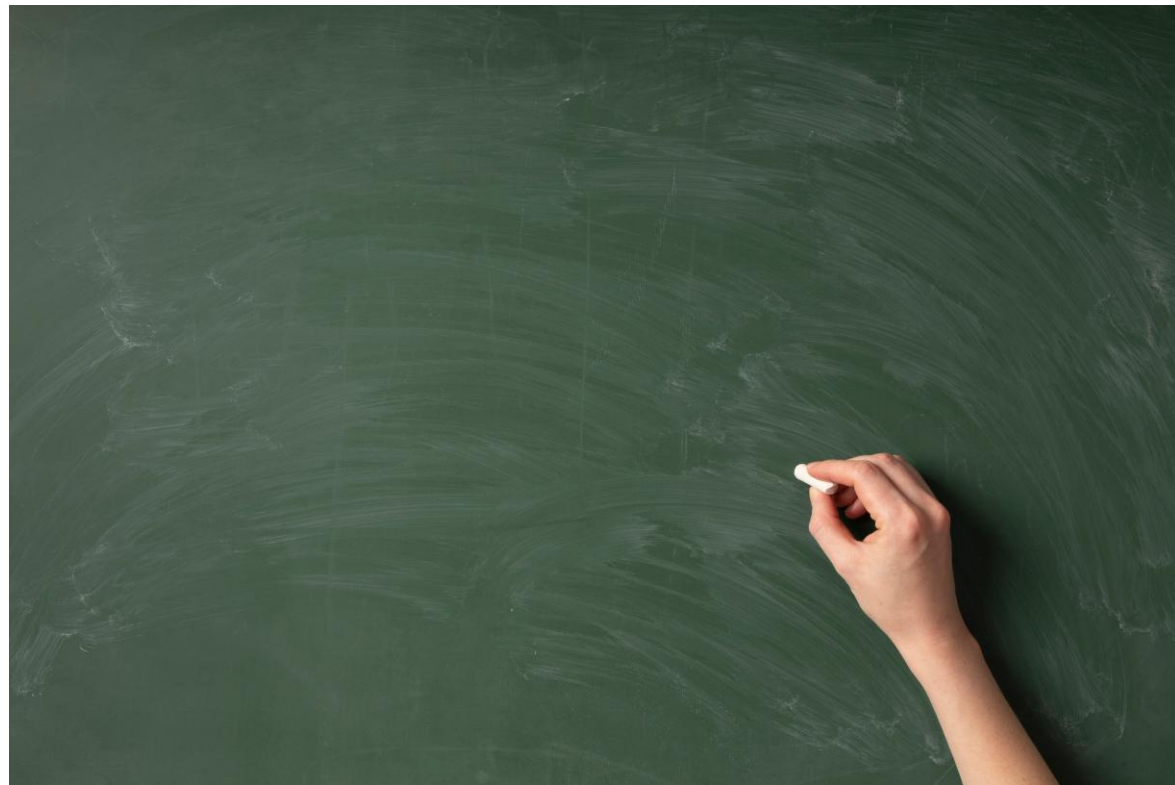
- Quan sát và làm được thí nghiệm đơn giản để phát hiện ra sự chuyển thể của nước.
- Vẽ sơ đồ và sử dụng được các thuật ngữ: bay hơi, ngưng tụ, đông đặc, nóng chảy để mô tả sự chuyển thể của nước.
- Vẽ được sơ đồ và ghi chú được vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.



KHỞI
ĐỘNG

Khi lau bảng
bằng khăn ẩm,
chỉ một lát sau
bảng khô. Vậy
nước ở bảng đã
đi đâu?





Nước ban đầu có trên bảng ở thể lỏng, sau đó nó đã chuyển sang thể khí (hơi) và bay vào không khí, vì vậy bảng đã khô.



KHẨM
PHẨM

Hoạt động

1. Sự chuyển thể của nước

Một que kem ở thể rắn, được lấy ra khỏi tủ đá, sau ít phút nó chuyển thành thể lỏng. Sự chuyển từ thể rắn sang thể lỏng này gọi là hiện tượng nóng chảy. Ta có thể diễn tả hiện tượng nóng chảy theo cách sau:

Thể rắn $\xrightarrow{\text{Nóng chảy}}$ Thể lỏng

Sự chuyển từ thể này sang thể khác của nước được diễn tả bằng các hiện tượng tương ứng trong bảng sau:

Sự chuyển thể của nước	Hiện tượng
Thể rắn $\rightarrow$ thể lỏng	Nóng chảy
Thể lỏng $\rightarrow$ thể rắn	Đông đặc
Thể lỏng $\rightarrow$ thể khí	Bay hơi
Thể khí $\rightarrow$ thể lỏng	Ngưng tụ

Dựa vào những thông tin ở SGK hãy cho biết hiện tượng **nóng chảy** là gì?

Thể rắn $\xrightarrow{\text{Nóng chảy}}$ Thể lỏng



Dựa vào những thông tin ở SGK hãy cho biết hiện tượng **đông đặc** là gì?

Thể lỏng $\xrightarrow{\text{Đông đặc}}$ Thể rắn



Dựa vào những thông tin ở SGK hãy cho biết hiện tượng **bay hơi** là gì?

Thể lỏng $\xrightarrow{\text{Bay hơi}}$ **Thể khí**



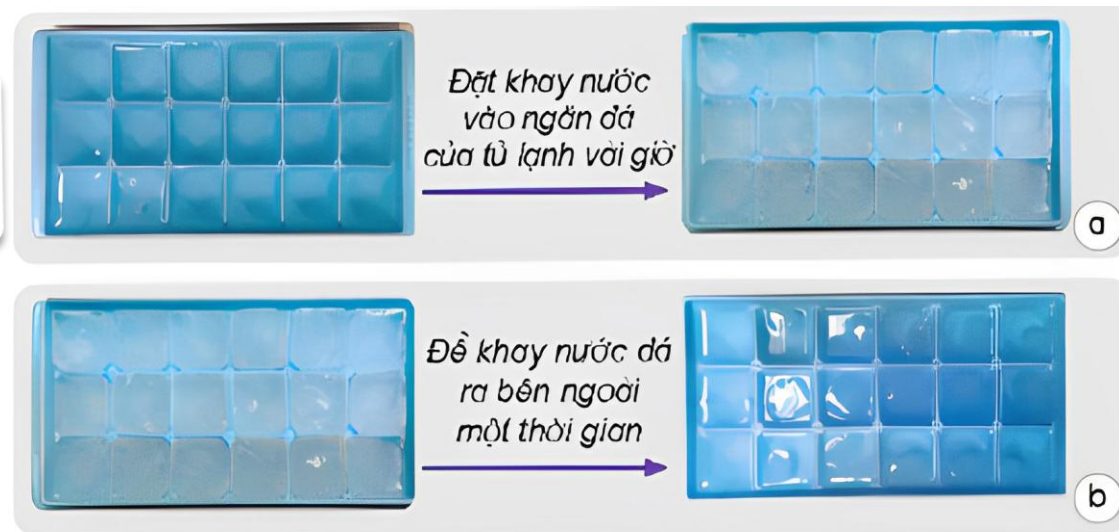
Dựa vào những thông tin ở SGK hãy cho biết hiện tượng **ngưng tụ** là gì?

Thể khí $\xrightarrow{\text{Ngưng tụ}}$ Thể lỏng



1. Quan sát và ghi chép hiện tượng đã xảy ra với nước trong khay ở hình 2

THẢO LUẬN NHÓM



Hình 2



*Đặt khay nước
vào ngăn đá
của tủ lạnh vài giờ*

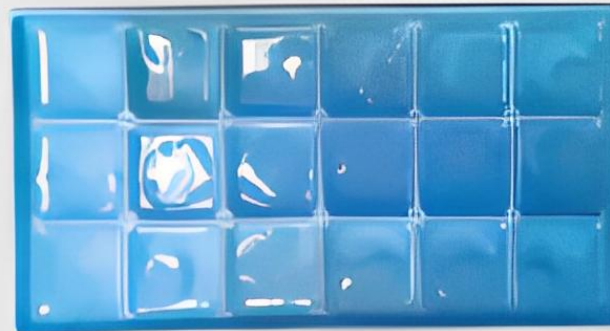


a

**Hình 2a nước
từ thể lỏng
chuyển sang
thể rắn**



*Đỡ khay nước đã
ra bên ngoài
một thời gian*



b

**Hình 2b nước
từ thể rắn
chuyển sang
thể lỏng**

2. Thực hành thí nghiệm số 2

Chuẩn bị: 1 cốc, đĩa, nước nóng, găng tay vải.

Tiến hành:

- Đeo găng tay.
- Rót nước nóng vào cốc (Hình 3a), quan sát và ghi chép hiện tượng xảy ra.
- Úp đĩa vào cốc nước nóng khoảng một phút rồi nhấc đĩa lên (Hình 3b). Quan sát và ghi chép hiện tượng xảy ra ở mặt trong của đĩa.



Hình 3

Từ các hiện tượng quan được ở trên, hãy:

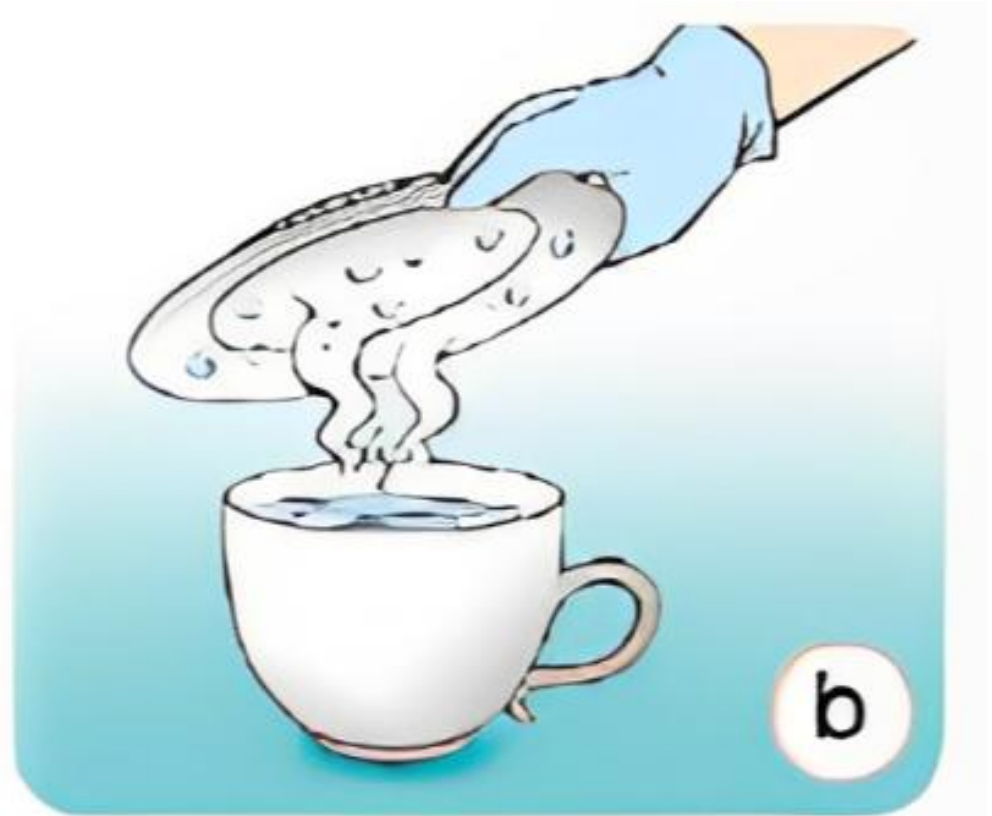
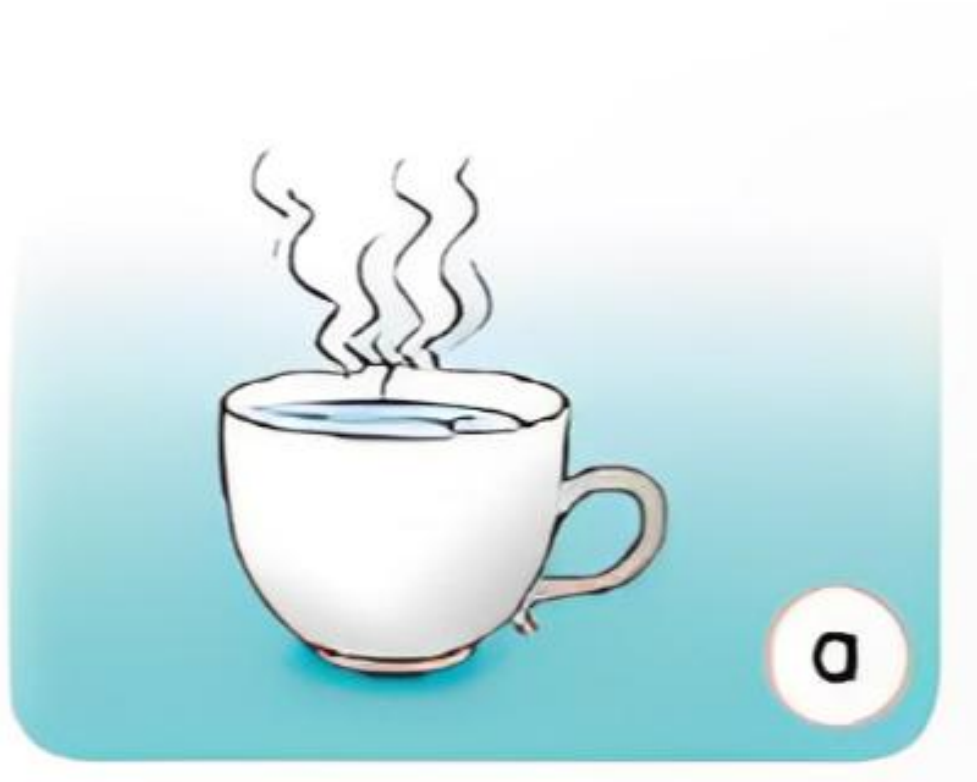
- Cho biết nước có thể tồn tại ở thể nào.
- Chỉ ra sự chuyển thể của nước đã xảy ra trong mỗi hình.



a



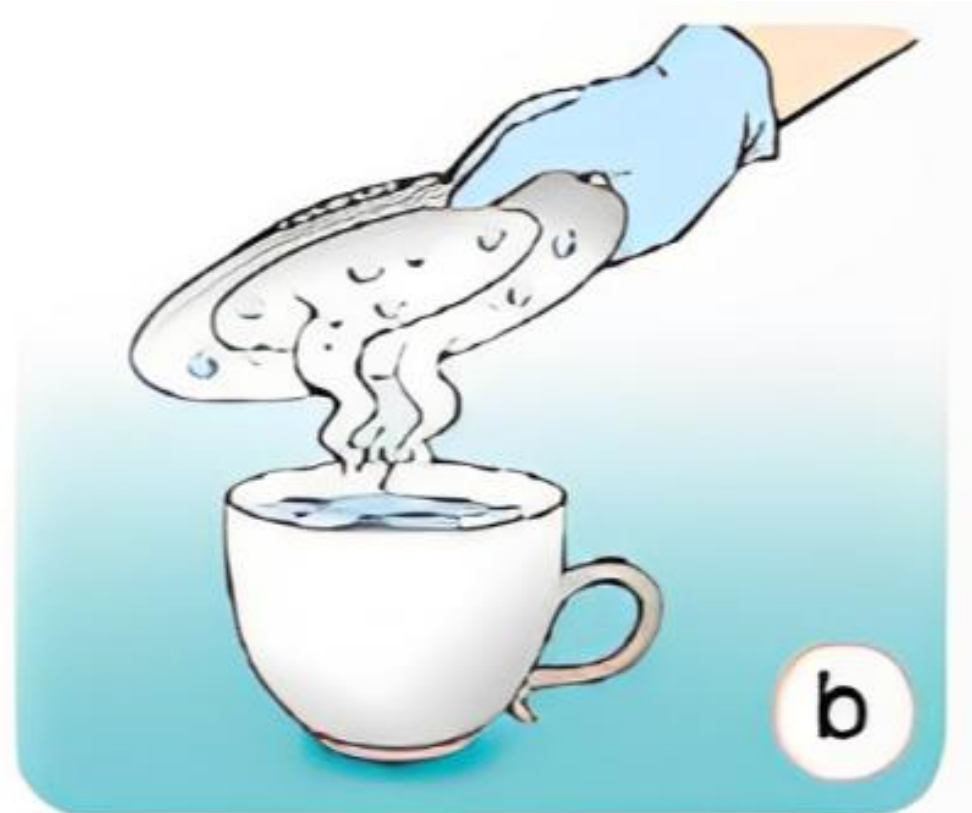
b



Nước có thể tồn tại ở ba thể là rắn, lỏng, khí (hơi)



Hình 3a nước từ thể lỏng chuyển sang thể khí (hơi)



Hình 2b nước từ thể khí chuyển sang thể lỏng

3. Quan sát hình 4, hãy trả lời các câu hỏi sau đây để hoàn thành sơ đồ mô tả sự chuyển thể của nước



Từ còn thiếu ở hình 4b là gì?



Hiện tượng nào tương ứng với các số
(1), (2), (3), (4) mô tả sự chuyển thể của nước?



Quan sát hình 5 và cho biết sự chuyển thể của nước đã xảy ra ở mỗi hình.



Băng tan



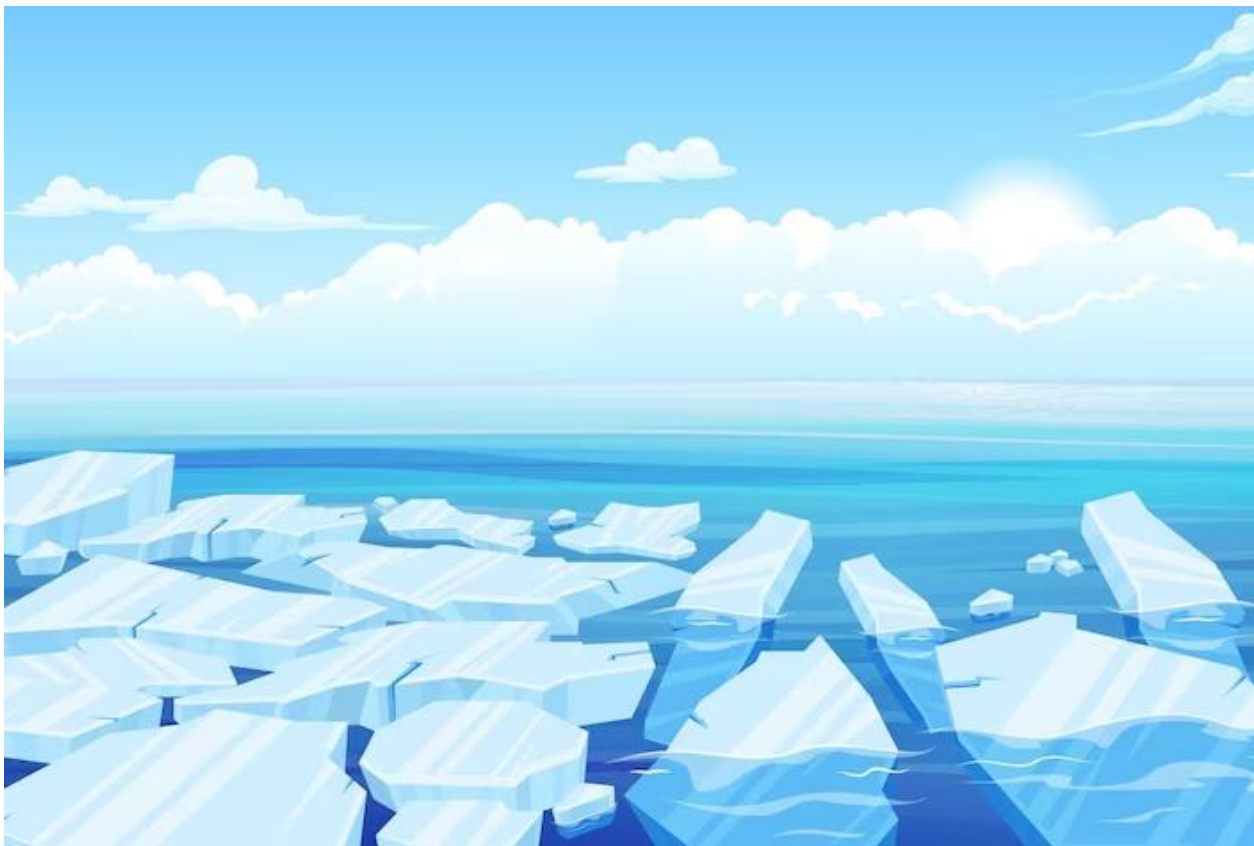
Nước đóng băng



Sương đọng trên lá



Phơi áo



Băng tan

Băng tan là hiện tượng nóng chảy



Nước đóng băng

**Nước
đóng
băng là
hiện
tương
đông
đặc**



Sương đọng trên lá

Sương đọng là hiện tượng ngưng tụ



Phơi áo

Phơi áo là hiện tượng bay hơi

CÁC THỂ CỦA NƯỚC





VÂN
DỤNG

Sự chuyển thể của nước

Thể khí



Thể lỏng



Thể rắn



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

KHOA HỌC

**CHÚC CÁC EM
HỌC TỐT!**